

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNV-VP

Điện Biên, ngày tháng năm 2025

V/v đề nghị cử đầu mối tiếp nhận
tài liệu phục vụ công tác bầu cử.

Kính gửi: UBND các xã, phường

Thực hiện Công văn số 15/CV-UBBC ngày 11/12/2025 của Ủy ban bầu cử tỉnh về việc rà soát, chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; trên cơ sở nhu cầu về tài liệu bầu cử của UBND các xã, phường; Sở Nội vụ (cơ quan thường trực Ủy ban bầu cử tỉnh) đề nghị UBND các xã, phường cử đầu mối tiếp nhận tài liệu bầu cử, chi tiết như sau:

1. Thành phần tài liệu:

- Luật Tổ chức Quốc hội;
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương;
- Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân;
- Tập hợp các văn bản hướng dẫn bầu cử;
- Hỏi đáp về bầu cử.

Số lượng tài liệu cấp phát theo nhu cầu của các xã, phường tại Phụ lục kèm theo văn bản này.

2. Địa điểm cấp phát tài liệu: Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên, thôn Thanh Xuân, xã Thanh Nưa, tỉnh Điện Biên.

3. Thời gian: Từ ngày ban hành văn bản này đến hết ngày 11/01/2026.

4. Đầu mối thông tin liên hệ: Bà Hà Thị Hải Liên - Chuyên viên phòng Cải cách hành chính và Văn thư, lưu trữ, Sở Nội vụ; ĐT: 0812.919.368.

Đề nghị các địa phương chủ động bố trí đầu mối tiếp nhận tài liệu đảm bảo thời gian theo đề nghị của Sở Nội vụ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Ủy ban bầu cử tỉnh (b/c);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc SNV;
- Lưu: VT, VP, XDCQ&CTTN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Đình Tuyên

Phụ lục
TỔNG HỢP NHU CẦU TÀI LIỆU BẦU CỬ CỦA CÁC XÃ, PHƯỜNG
(Kèm theo Công văn số /SNV-VP ngày / /2025 của Sở Nội vụ)

TT	Tên đơn vị	Tổng cộng	Luật Tổ chức Quốc hội	Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND	Luật Tổ chức chính quyền địa phương	Hỏi đáp về bầu cử	Tập hợp các văn bản hướng dẫn bầu cử
	CẤP XÃ						
1	Mường Nhé	250	50	50	50	50	50
2	Sín Thầu	185	37	37	37	37	37
3	Mường Toong	53	3	20	3	7	20
4	Nậm Kè	310	70	50	50	70	70
5	Quảng Lâm	375	75	75	75	75	75
6	Mường Ảng	80	0	20	20	20	20
7	Nà Tấu	40	0	10	10	10	10
8	Búng Lao	58	0	21	8	8	21
9	Mường Lạn	10	2	2	2	2	2
10	Phường Mường Lay	245	0	75	20	75	75
11	Tủa Chùa	13	1	1	1	5	5
12	Sín Chải	85	17	17	17	17	17
13	Sính Phình	80	0	20	20	20	20
14	Tủa Thàng	85	17	17	17	17	17
15	Sáng Nhè	0	0	0	0	0	0
16	Tuần Giáo	240	48	48	48	48	48
17	Quài Tở	75	5	5	5	30	30
18	Mường Mùn	29	3	3	3	10	10

TT	Tên đơn vị	Tổng cộng	Luật Tổ chức Quốc hội	Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND	Luật Tổ chức chính quyền địa phương	Hỏi đáp về bầu cử	Tập hợp các văn bản hướng dẫn bầu cử
19	Pú Nhung	100	20	20	20	20	20
20	Chiềng Sinh	55	0	0	0	50	5
21	Xã Mường Phăng	175	35	35	35	35	35
22	Phường Điện Biên Phủ	240	30	60	30	60	60
23	Phường Mường Thanh	185	25	45	25	45	45
24	Na Son	60	0	20	0	20	20
25	Xa Dung	25	5	5	5	5	5
26	Pu Nhi	300	60	60	60	60	60
27	Mường Luân	150	30	30	30	30	30
28	Tà Dình	150	30	30	30	30	30
29	Phình Giàng	150	30	30	30	30	30
30	Nà Hỳ	105	0	35	0	35	35
31	Mường Chà	305	61	61	61	61	61
32	Nà Búng	150	30	30	30	30	30
33	Chà Tở	175	35	35	35	35	35
34	Si Pa Phìn	150	30	30	30	30	30
35	Mường Pôn	450	90	90	90	90	90
36	Na Sang	150	30	30	30	30	30
37	Mường Tùng	30	6	6	12	3	3
38	Pa Ham	86	10	10	10	46	10
39	Nậm Nèn	178	18	40	40	40	40

TT	Tên đơn vị	Tổng cộng	Luật Tổ chức Quốc hội	Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND	Luật Tổ chức chính quyền địa phương	Hỏi đáp về bầu cử	Tập hợp các văn bản hướng dẫn bầu cử
40	Thanh Nưa	300	60	60	60	60	60
41	Thanh An	140	70	70	70	70	70
42	Thanh Yên	245	49	49	49	49	49
43	Sam Mứn	0	0	0	0	0	0
44	Núa Ngam	40	8	8	8	8	8
45	Mường Nhà	240	48	48	48	48	48
	Tổng cộng	6.547	1.138	1.408	1.154	1.451	1.396